Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Ngày thứ năm
25 Janvier 1934
Ngày 11 tháng chạp (đủ) năm Quí-Dậu

Lục tỉnh tân văn

Năm thứ 27
Số 4591

GIÁ BÁO
Một năm... 12$00
Sáu tháng... 6.50
Ba tháng... 3 50
Mỗi số ... 0.06

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho hãng bảo hiểm Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

Dân nông Nam-kỳ nên làm 2 mùa lúa

V... Lúa gạo Đông-Pháp với lúa gạo ngoại quốc. Làm ruộng cần phải tìm giống lúa bán ra được

Nói cho đúng lý, cái nghề làm ruộng của mình từ hồi nào tới giờ không biết cạnh-cải, chế biến cho khá hơn chút nào hết. Ở Nam-kỳ, cách sanh-hoạt buổi trước thật dễ dàng, it khi bão lụt, nên nhân dân đều được no cơm lành áo. Rồi cũng tại sự « thái-bình » đó, làm cho dân-nông không cần phải chấn-chỉnh nông-nghiệp !

Giặc tới bến thành mới biết trồng tre làm dào, nghĩ cũng đáng thương thay ! Bết lo lại còn hơn cái không lo. Lúa gạo của mình rẻ mạt, thiên-hạ đổ tại một vài nguyên nhơn tài-chánh, đổ tại mất thị-trường tiêu-thụ v. v..., song thiên-hạ quên đổ tại lúa gạo sản-xuất ở xứ ta xấu quá. Lúa gạo xấu là một cớ làm cho ta kiếm thị-trường tiêu-thụ không được. Hiện nay trên thế-giới còn nhiều thị-trường tiêu thụ lúa gạo lắm, nhứt là các nước ở Âu châu, chớ không phải nói mấy xứ ở chung quanh ta đâu !

Kể về phương-diện thương-mại, đem so sánh các thứ gạo, chúng ta thấy rõ ràng rằng gạo của ta bán ra đứng về hạng chót luôn luôn. Gạo Đông-pháp hay gạo Miến-điện bán ra thường là thứ hột tròn không trong hy gầy nát. Gạo tốt hơn hết là gạo Honduras, Patna, Bertone, Blue Rose, Ostiglia, Ranghino, Nero Vialone : hột lớn dài mà dẻo dặn, màu lại trắng trong.

Kể về phương-diện ngon cơm hay không, gạo Đông-pháp cũng không thể nào đứng đầu được. Tốt hơn hết là gạo Patna raffiné, gạo Miến-điện số 2, gạo Xiêm thượng hạng rồi mới đến gạo Saigon số 1.

Đem một vài hạng gạo khá khá của mình làm kiểu mẫu, gởi qua bên Pháp cho người ta xem, để mua dùng vào các việc làm bánh làm rượu thì, họ chê mấy thứ gạo đó là gạo để cho gà vịt ăn ! Mà thật vậy ! Lúa gạo của ta xấu lắm. Trên thị-trường quốc-tế không phải là món hàng tốt, bảo thế nào hàn đặt giá cho được.

Trong bài nầy, tôi chỉ nói về những cải-đại-cương thôi, nên không thể đem những con số chứng chắc rằng gạo mình là một thứ gạo xấu ra đây. Ở một bài khác, tôi sẽ nói rõ về tình-hình lúa gạo của ta cùng việc buôn bán với nước ngoài, và sẽ nêu ra nhiều bản thống-kê để làm bằng cớ.

Không cần phải đặt độc-giả đi đâu cho xa, cứ đặt ngay tới Cholon cũng đủ. Lúa của ta đem xay ở các nhà máy Cholon ra tấm đến 40, 50, 55 phần trăm. Không phải nội một cái nát nhiều mà thôi ! Bán ra ngoại-quốc gạo của ta hay gãy, hay âm và hay mốc. Nguyên nhơn vì đâu ? Tại bọn khách-trú một mở và tại ta một mở ! Khách-trú muốn cho nặng cân, tưới nước vô lúa rồi lúa đó phải xay ra thì làm gì không bị ra tấm nhiều và bị âm, mốc, gãy.

Tại ta là vì ta biết trồng lúa đợi cho chính, mà ta không biết gặt. Tới cái sự gặt mà ta không biết gặt đứng nói chi việc khác ! Gặt cũng phải cho đúng ngày đúng tháng : gặt sớm hột lúa không đầy đủ sức, xay máy ra tấm nát, gặt trễ hột lúa già hao hớt trong lúc gặt lại xay máy hay gãy hay âm. Lúa chính đúng ngày gặt thì phải gặt, đó là điều cần nhứt, nên để ý hơn hết.

Lúa muốn cho bán chạy, có người mua phải lựa thứ giống tốt, thứ giống người ta thích dùng hơn. Cứ trồng giống xấu bảo sao gạo ta bị giá mãi. Tỉnh nội một tỉnh Cholon có trên năm chục giống lúa đủ thứ biết. Những thứ gạo nhứt hạng, bán chạy ở các thị trường không phải ta không có giống. Ta có đủ hết, nhưng ta không biết tuyển lựa để trồng thôi. Lúc nầy là lúc ta cần phải lựa ròng giống tốt mà trồng, giống nào có thể sản-xuất ra thứ gạo mà thiên-hạ thích dùng.

Gạo ngon cơm không phải là thứ gạo ngoại-quốc thích dùng. Bởi vậy ta không nên lựa giống lúa ngon cơm để trồng mà phải lựa giống lớn hột, dài hột, chắc hột, có nhựa nhiều.

Lựa giống tốt, gặt đúng kỳ, đủ cho ta thấy có lợi nhiều rồi. Một khi lúa gạo của ta mà thiên-hạ thích dùng, có thể tiêu-thụ nhiều được, có thể kiếm thị trường khác hơn những thị-trường đã mất, thì, lo gì lúa gạo ta chẳng hết giá.

Cao-minh-CHIỀM.

NHỚ ĐỌC
ở trương 4 số ngày nay :
Phụ trương văn-chương

Trên trời dưới đất

Tôi chế sư Thiện-Chiếu

Ở Nam-kỳ, trường khi ai cũng nghe danh biết tiếng sư Thiện-Chiếu là một vị cao-tăng, tinh-thông nho học.

Khoát áo cà-sa, sư chẳng phải như các nhà sư khác. Mục-đích của sư, Thiện-Đăng tôi có thể tóm tắt lại bằng chữ « tinh-hóa-lý ». Thành ở đây đơn-sơ hơn trước nay. Để gì cho sư tìm được hoa lý đâu. Còn nhớ vì hai chữ Chơn-lý mà mấy năm trên, bước lòng sư Thiện-Chiếu phải mượn mặt báo để xoáy-vực cho Phật-lý nhà Phật rất xa.

Ấu đi vắng lấy. Thiện-Đăng tôi không muốn nhắc hết lại dây làm gì ! Thiện Đăng tôi hiện giờ chỉ còn ghi trong khối óc cái hình dáng của một người trường chay khổ hạnh, trên mười mấy năm trời tụng niệm mấy vạn quyển kinh, xem biết bao nhiêu sách vở, mà bây giờ lại hoàn tục, chỉ ăn cá-sa trả lại cho Phật Thích-Ca.

Sư Thiện-Chiếu hoàn-tục ! Các báo trong Nam ngoài Bắc đều có đăng tin. Cách hoàn-tục của sư trước kia đã là mà bây giờ lại còn là hơn nữa, hảo sao thiên-hạ chẳng chủ-ý vào. Riêng phần Thiện-Đăng tôi cứ lẳng lặng làm thinh chẳng khác chi một nhà sư nhập-định.

Tăng thinh để chờ xem coi sư hiện-Chiếu hoàn tục rồi còn có làm được sự gì lạ nữa chăng ? Sự làm thinh của Thiện-Đăng tôi có nhiều ý nghĩa lắm. Ngày qua tháng lại, nay đã khá lâu trước kia Thiện-Đăng tôi phục sư bấy nhiêu, nay phải chê sư bấy nhiêu !

Chê là chê ở cái giới làm thinh của sư đó.

— Người như sư Thiện-Chiếu, còn có chỗ gì đáng cho ta chê ? Tìm khôhh được cái Chơn-lý của Nhà Phật, sư buộc lòng phải hoàn-tục chớ có gì ! chê chỗ nào thứ hỏi ?

— Như Thiện-Đăng tôi đã nói, chê ở chỗ giới làm thinh của sư chớ ở chỗ nào ! Vô cửa Phật, nương nhà Phật, tự giả Phật mà sư lăng thinh mải ngồi có đáng chăn chê không ? Nước nhìn nói sư thật là đáo để !

Xưa kia, ngay khi buổi đạo Phật thạnh-hành, vua chúa đều say mê vì Phật, mà còn có người dám cả gan, đám đói hủy Phật tượng thay. Người ấy Thiền-Đăng tôi xin giới-thiệu lên đây : ông Hàn Dũ một họ -giả có tiếng đời Đường.

Trông thấy những sự suy-đồi nơi cửa Phật, trông thấy những điều mê-tín có hại đến nước đến dân, Hàn-Dũ đã chẳng quản gì thân, đăng sớ lên cho Vua xin lột áo vàng của Phật, lật mấy lồng xuống, để chỗ trống lem trường học con có ích hơn. Đứng trước cảnh tình thế ấy, nhà học-giả còn phải xốn mắt chớ lòng thay nữa là ...

Chúng ta hãy đọc lại hồn câu « Nhứt phong trần tiêu tăng trùng thiên, Tịch biển Triều-dương lộ bạch thiên Bồn vị thành minh trừ tự chánh; Mạc tương si hủ tích tân niên. »

Hỡi ôi ! thảo một lời tấu đem đăng lên chốn cửa trùng, để xin hủy Phật tượng, buổi sớm mai thì chiều phải bị đày đi muôn dặm. Lòng muốn cho mau trừ tệ-chánh, chớ đâu có mang gì cái tuồi già com.

Khau khĩ thay lời nói của họ Hàn. Can đảm thay, sự hành động của họ Hàn ! « ăng khen họ Hàn bao nhiêu Thiên Đăng tôi lại càng chê sư Thiện-Chiếu bấy nhiêu. vì từ ngày hoàn tục sư cứ mải làm thinh !

THIÊN-ĐĂNG.

Những tia dồn đất

Ai sẽ thế cho quan Toàn quyền Pierre Pasquier ?

Hiện thời, ông Tăng-trưởng bộ thuộc-địa là ông Lamoureux chưa nhứt định coi ai sẽ thế quan cố Toàn-quyền Pasquier. Ngày mai, Tòa nói các nước Pháp sẽ xem xét vấn đề ấy.

Ông Lamoureux sẽ để ra trước Tòa nói các nhiều điều lắm, mà ngài đã chọn trong đám đơn ngài tiếp được.

Các nhà thức-giả kể tên ông Lamoureux, Varenne, Francois de Tessan ông, nào sẽ được ?

Về phần ông Lamoureux thì ông sẽ có quyền lực nhiều, để bổ giải quyết những sự khó khăn rắc mắc kinh-tế của xứ nầy, nhưng có nhiều hoàn cảnh làm ông khó thể bỏ Bộ Thuộc-địa, đang can-tri một thuộc-địa như xứ Đông-Pháp.

Ông Varenne thì cũng có cái quyền để sang bên nầy. Nhưng nghe nói quan nguyên Toàn-quyền Varenne còn bước nhiều điều kiện nữa qui mọc chưa trở qua làm tiếp những công việc ngoài đã bỏ lở ở xứ nầy.

Ông Francois de Tessan là lãi-thần của bộ Nguoi-giúo, đã giúp việc cho quan Toàn-quyền Maurice Long trong một năm trời để coi tri xứ Đông-Pháp, ra sáng đã được lòng lòng dân tộc nhà nước, nhứt là mới về các xứ ở bên Cao-đăng và Mộ-châu.

Nghe nói đâu ông Francois de Tessan không làm Toàn-quyền thì ngài cũng sẽ lãnh nhiệm vụ là đại một quan quyền oai-quyền ở Hà-nội. Ông De Tessan lại có thể nhơn dịp mở cuộc hành-trình ở bên Nhựt và bên Tàu, đang tìm biết mọi việc quan hệ đến xứ nầy và đang mở mối tương giao trong gửi trong mọi sự bòa bình thế giới và sự an tình cho xứ Đông-Pháp.

Một đời làm quan của ông Pierre Pasquier

(Tiếp theo)

Đến ngày 1er Avril 1911, ông P. Pasquier thăng chức thamhiện nhì hàng Ngài mới vào phủ Thống-sứ Hanôi, tùng chánh ông Desenais là quan Công-sứ đời Thái-Nguyên ngày trước, mà chiu chức Thương-thơ trước khi ngài làm Đốc-lý thành phố Hanôi, ngài đảm-tại sứa-sang thành-phố bởi bao nhiêu mà kể. Như sự ngài mở ra thành-phố Hanôi hoàn nay đang tế-mang. Như ngài ma cứ Hoa nhiên tại Hà Hoan-kiếm làm chỗ Hồ ra mặt chỗ nào nhớ. Như ngài mà có những hồ-sơ chi này hồ-sơ nọ hoàn mà.

Tới năm 1917, ngày 1er Janvier, ngài thăng chức nhứt hạng tham-biện. Ông Albert Sarraut mới triệu ngài về phủ Tổng-thống mấy chức Tổng-quản với phòng kiểm quá-sự nói vụ. Mai cho đến khi ông Albert Sarraut về Pháp lãnh chức Thuộc-địa bộ bộ-trưởng. thì cũng cứ dùng ngài tại bộ. Bởi vậy trong hơn năm 1917-1921 ngài ở Pháp mà sự Thuộc-địa bộ. Nơi trong năm 1919, ngài đã được thăng chức làm hàng Thống-sứ. Lên chức rồi, năm 1921 ngài đang bộ ngồi Thống-sứ Trung-kỳ. Năm 1922 ngài hàng chức nhì-hạng Thống-sứ năm 1924 ngày 10 Février, ngài thăng nhứt hạng. Lên nhứt hạng Thống-sứ, ngài không đổi ý cứ do Bộ Kế cũ mà trị an, là thuở còn làm chức ở đất Thái-Nguyên, Thái-Bình làm sao, lên nhứt hạng Thống-sứ cứ cứng vậy. Cứ lấy lương khoan hòng mà trị an, thương dân như con-đỏ. Đối với triều Nam, ngài lại làm cho hai trào Phan-Thiết, nhứt là đối Khải-Định dẫn bỏ đây. Như sự Thuần-thảo ấy mà ra mới mang Đức Bảo-Đại bôn mang mới có để chăn chỉnh quốc chánh lại đang. Ngoài ra, ngoài còn ra sức mở-mang cho các sắc dân trong, nhứt là Mọi cao, hôm nay đã thuộc. Vì công cán cao-dày ấy, vì các thanh-lập bằng lan trong sự, khi khuyết chức Tổng-Thống Đông-Dương, Chánh-phủ Pháp cho phái chọn ai bằng

(Coi tiếp trương nhì).

Một vụ rùi ro trên đường Thủ-đức

Tối hôm qua ở trên đường đi Thủ-đức có xảy ra một vụ rùi ro. Cô Huỳnh thị-Ba, 23 tuổi và Phạm-văn-Gnam ở Sanga mạn ra Thủ-đức, số 5.960 hiệu Hotchkiss để đi Phước-lễ Đn.

Đến gần cầu Go-dừa xe đụng một chiếc « xe hộp quet » đậu trước một cái giả.

Chiếc Hắt ka bị lật, anh bé Levan-ang và cô Huỳnh-thi-Ba và thầy Phạm-văn-Gnam bị thương nặng.

Anh đánh xe ngựa là Đàm-pan-Phủ ở Gadinh, và một đứa bé nữa lên 12 tuổi cũng bị trọng thương.

Ba vị đại-biểu ta ra trước Ủy-ban tiền-tệ

Sáng hôm qua, ba ông Nguyễn-phan-Long, Trần-như-Lân và Trần-văn-Sang đại-biểu của Hội đồng quản hạt, phòng Canh-nông, Nông-gia-hiền-doàn và phòng Thương-mãi, đã ra trước ủy-ban tiền tệ của Hạ-nghị-viện để bài bỏ tỉnh hình xứ nầy.

Chúng tôi xin cám ơn hãng thông-tin mau lẹ nhứt thế giới là A.R.I.P. Lần nầy là lần đầu, đã cho chúng tôi biết tin tức của ba ông trong lúc Sang ở tại Pháp.

CÂU CHUYỆN THỨ NĂM

Cô nào đây ?

Anh Đông học trường Chasseloup rủ anh mấy đứa nữa trong nhứt sáng sớm, miệng hay cười trông ra vẻ hữu tình lắm.

Chiều nào tan học, đâu chải lăng mướt, anh hay đạp xe máy vòng lên một đường Le-rand de la Laraye hoặc Lavernière. Bữa nào anh cũng để ý bộ đồ anh, gọ gầm cái đầu anh.

Cái anh đi tình làm sao ?

Tôi thường khuyên anh nên lo học đừng đi chơi, đừng tình ảnh cười v. v. trả lời :

Học thì học : chơi thì chơi chớ chơi cho rành đi đạo vài vòng ngắm xem cảnh vật Saigon mà.

Đi chơi sao không đi đường nào khác, lại đi phía trường đón tìm. Anh không ở sao, người ta đặt tên anh là thằng cha đầu lăng rồi đó.

Anh Đông cười : Sợ gì, đường đương nhiên mà sợ ai cà ?

Hai tháng nắm tới hai trường anh Đông đi đạo miệng đường Legrand de la Liraye riết, sáng mai đi chiều đi, ngày nào anh cũng đi.

Phen nầy anh đi chắc không có kết-quả nên coi một tí anh lên nhà tôi bài trường đăng le-anh đi nhiều nữa chớ, nhưng sao anh lại ít. Tôi lấy làm lạ muốn hỏi anh, nhưng quên rồi ; long đong, kế tới bài trường. Hai hàng dài đặc, kế tự-trường. Mấy tháng đầu anh Đông đi học coi rất siêng. Chiều về khi thì lại Thơ-viện coi ách, khi thì về nhà ngồi coi nhựt-trình.

Một buổi chiều nhơn khi đi đạo với anh Đông, cặp với chị đi học về. Tôi sực nhớ chuyện âu ngoài chiều nào anh cũng đi đón các chị em hồi anh Đông.

Bảy giờ bỏ anh tu rồi sao mà không đi như hồi năm ngoái vậy nữa. Anh có lực được ý trung-nhơn nào chưa ?

« Quyez ei vous verrez mon cœur » (mời thơ nầy sẽ thấy lòng tôi.) Mở thơ ra thì thấy mấy hàng chữ đánh máy.

Cùng bạn

« Thân ôi ! Thương bạn nhưng khó đổi trao lời, vì bạn gái « phải gìn cầu tư đức. Trình tiết « phải giữ cho vẹn toàn. Em khuyên « bạn hãy rán lo đôi mài kinh sử. « Em nguyện đợi bạn đến ngày « bạn được đẹt tanh hy-vọng. « Nầy là vật mọn em xin tặng « bạn, xa nhau thấy vật như thấy « người. Tôi mấy hà gi hèn mọn, « xin bạn chớ làm lòng. »

Ký tên : Người thương tới, bạn luôn luôn.

P. S. Xin bạn giữ kín việc nầy.

Tôi coi thơ rồi, anh Đông đưa tôi coi cái khăn thêu hồng vải mầng trắng, nooái bia thêu chỉ xanh coi đẹp quá. Trong lại có tiền tên anh nữa.

Tôi nói : Bức thơ hữu tình quá, có « a khăn nầy con hữu tình hơn nữa, có nào đây anh biết không ?

Anh Đông trả lời. Biết mà không chắc. Anh nghĩ coi có nào đây ra sao ?

Anh coi đi tuyệt-vọng nói ra mới giỏi thơ cho anh, rõ ràng người đặt trong anh, tôi coi chắc thương anh nhiều lắm. Thương nên mới có bức thơ nầy, anh phải biết người, ta đâm viết thơ cho anh trước. Thương anh nên mới bảo ban, tốn công, tốn của mà thêu cho anh cái khăn nầy. Nè tôi hỏi anh nghe ; được thơ nầy anh vui, anh buồn không ?

Tôi không vui ? Vì vui rồi làm gì với bức thơ không tên nầy tôi còn gửi nữa chớ.

Sao lại giận.

Anh nghĩ lại thử coi. Có nầy muốn phá tôi, định gởi thơ nầy lại nhà tôi đăng ba tôi gặp được rầy tôi, rầy là hằng rớ cái khăn thêu, gì lại không tin là « tình » tôi mới làm cho tôi như vậy. Nhưng phá tôi mà không hên, thơ đến nhà thì gặp tôi liền.

Cô nào văn minh vậy, mà cũng có công, có công thêu pochette cho không anh ; ý hay là người ta thương anh thật, thương anh nên nào nại chi công, thương anh nên mới có bức thơ nầy. Không lẽ phá anh đâu !

Anh nói thương tôi sao viết thơ không ký tên, không cho tôi biết là ai được. làm sao tôi trả lời được. Nè anh coi ngày nhà dậy thép đóng con dấu thì biết, gửi tháng bảy tới nay 5, 6 tháng rồi, ai có thương tôi sao không nói cho tôi cái thơ nào nữa ? Họ phá ôi ma !

HỮU-XUÂN (*Delao*)

Giây ít.... ....tin nhiều

Mùa xuân năm nay, Lục-Tỉnh Tân Văn sẽ hiến cho quí độc giả lắm món quà vàn chương và lắm chuyện vui đặc-biệt.

∴

Chúng tôi mới tiếp được tin rằng đến ngày 4 Février tới, ông Claude Bourrin sẽ đem Công-chúa Tố Lan ra mắt đông-bào một lần nữa. Lần nầy sẽ sửa đổi nhiều lắm và do nơi trong hamlky đông hơn. Em khuyên bạn nào nghĩnh, đừng bỏ qua. Tin nầy buổi bắt đó công sẽ được hoan nghênh.

∴

Phi công Joseph Chartoir định quyết cất up Đông-thông về đường hay Paris — Saigon trên một chiếc máy bay du-lịch một chỗ ngồi, nơn đã bắt đầu bay chân thử nhứt từ Orly xuống Marseille rồi. Muốn lấy độ phải bay 14.000 cây số trong 8 ngày. Cuộc này phi-công Rene Lefevre đoạt hồi năm ngoái.

Thuộc-địa N
SỞ QUẢN THỦ
PHÒNG VẤN tại C
đường Lý-thoại-N
số 124, đối thoại
Lời rao mở hội tra
các quyền trực
điền ở đã nước
bổ củ của làng T
Hoa từ thứ nhứt,
và thứ ba và làng
từ thứ ba (mấy
sáp nhập về
Cholon thì sẽ nghị
ngày nêm tây t
Langsa năm m
chín trăm hai mươ
quan Thông-đốc
Quan quản thủ
Cholon có gởi tới
đã mở cuộc rao cáo đ
đồn các quyền trực
trong địa hộ củ của
thời gian trong
và thứ ba làng
Hoa từ thứ nhứt,
và thứ ba và làng
từ thứ ba (mấy
sáp nhập về
Cholon thì sẽ nghị
ngày nêm tây t
Langsa năm m
chín trăm hai mươ
quan Thông-đốc
Quan quản thủ
Cholon có gởi tới
đã mở cuộc rao cáo đ
đồn các quyền trực
trong địa hộ củ của
thời gian trong
Quan Thông-đốc
Ký tên ...
Lời khai nào h
ngăn cản nào gởi
hai mươi lăm
Langsa năm một
trăm ba mươi lă
chẳng đặng thâu c
Ta cho tới ngày
tháng giê g Langsa
ngăn chận ba mươi
Quan Thông-đốc
Ký tên ...
Răng mua ng
Tấm lòng nhi
Từ mũ nào t
Xa trông chỉ
Tiện dây nhắc
Duyên ta mà
Khắc khao ch
Của tin gởi m
Chẳng quyện
Lấy tình thâm
Việt-Nam v
ủng nhau c
Càng : cầu ng
Ước ao đã th
hèn ai kiếm
Xa nghe cùng
Phải gio cho
Thiệp danh đ
Đời bèn chỉ
Gần xa nô v
Hai vần lần
Một lòng gắ
Tim cho thấ
Bamboula : 1 hộ
có chi khiếu vũ (
có đánh trống (
Jen) ; 2 Lắc nh
(trống của người
Ban . 1 mạng tin
bỏ (lời rao) ; 3 hộ
tấu (hội hộp c
hầu) ; 4 ông t
minh hạo (cổ
s) ; 6 đặc biệt

Thuộc-địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ MỘT SỐ

PHÒNG VẤN tại CHOLON,
đường Quảng-đông—Nước
số 129, dưới tầng số 298

Lời rao mời hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã nước trong địa bộ cũ của làng Tân-thớ.-Hòa tờ thứ nhứt, thứ nhì và thứ ba và làng Phú-hộ tờ thứ ba (mấy phần đã sáp nhập về chánh phủ Cholon theo nghị định ngày mồng chín tháng hai mươi ba của quan Thống-đốc Nam-kỳ.

Quan quản thủ sở bộ tại Cholon có con dấu làm đã đã mở ước ra cứu để giải hỏi đốn các quyền trực tiếp tại nước trong địa bộ cũ của làng Tân-thới-hòa tờ thứ nhứt, thứ nhì và làng Phú-hộ tờ thứ ba đã phải đã sáp nhập về chánh phủ Cholon theo giải định ngày mồng chín tháng hai mươi ba của quan Thống-đốc Nam-kỳ.

Cuộc tra cứu ấy sẽ thành theo điều 343 của chỉ dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925 mà đã có chỉ dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày đã sổ như bao công văn Nam-kỳ, có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoạn là nữa tích cho quan quản thủ cho đặng làm chắc chắn, hoặc đáp đối cho đủ, hoặc đáp đối các khoản khuất tại địa độ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày hai mươi lăm tháng giêng Langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Cholon, ngày mồng một tháng giêng Langsa năm một ngàn chín trăm ba mươi bốn.

Quan Quản-thủ địa-bộ
Ký tên: GUILLIN

Một đời làm quan ông Pierre PASQUIER

(Tiếp theo trong nhựt)

Ông P. Pasquier ở Thái-Thanh-phủ Pháp ủy chức trong ấy cho ngoại, như giao quanh năng trên vài trăm triệu. Khi bàn sự, Chánh phủ Pháp còn để cho ngoại quyền Tổng Thống tại Đông-pháp mà vong! Một đời sống ở xứ Đông-pháp này, kiếp thác cũng ở cùng pháp. Tuy ngoại không đang thừa thác, nhưng mà thác ở nước, thác ấy cũng thôi, song như tôn, tưởng cho linh hồn ngoại không sợ, lại ngàn năm cũng nơi chín suối.

Một nhà làm thuốc súng bị nổ, 40 người chết

Một tai nạn rất đỗi ghê gớm vừa mới xảy ra ở Tchekam (địa phận Quảng-châu-Vân) một nhà làm thuốc súng nguyên do vì đâu chưa biết, bị nổ làm cho gần 40 người phải bỏ mạng và lối 100 người bị thương. Số tiền tổn hại nhiều làm song chưa biết chắc được đến bao nhiêu.

Thị-trường lúa gạo

Tại Saigon ngày 24 Janvier 1934.

Gạo *(Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn – Mỗi tạ 60 kí-lô 700)*

Gạo số 1, 25% tấm	từ 1.85 tới 1.90
Gạo số 2, 40% tấm	từ 1.75 tới 1.80
Gạo số 2, 50 tới 55% tấm	từ 1.65 tới 1.70
Gạo lức 5% lúa	từ 1.35 tới 1.40
Tấm số 1 và số 2	từ 1.30 tới 1.35
Tấm số 3	từ 1.02 tới 1.07
Cám trắng	từ 0.87 tới 0.92
Cám gạo lức	từ 0.40 tới 0.50

Lúa *(Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mỗi tạ 68 kí-lô)*

Lúa xay gạo thượng hạng	từ 1.33 tới 1.38
Lúa xay gạo số 1	từ 1.23 tới 1.28
Lúa số 2, 40 % Nhựt-bổn	từ 1.17 tới 1.22
Lúa số 2, 50 tới 55% Java	từ 1.07 tới 1.12
Lúa xấu	từ 0.95 tới 1.00

Bắp hè *(Bán tại Cholon 100 kí-lô, giá tháng Avril-Mai 1934)*

Công-văn

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 21 Decembre 1933.

Định cho M. Nguyễn-văn-Cho khẩn đốt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn những sở đất nhà nước 3 mẫu 97.28 và 1 mẫu 67.20 số hiệu 13 và 14, tờ thứ 10 hạt đồ làng Vĩnh-thuận-Đông (Rachgia).

Đất khẩn nầy, trong một kỳ là 3 năm kể từ ngày ký tên lời nghị nầy, chẳng đặng bán, nhượng hay là cầm cố cho ai trừ ra cho Canh-nông Tương-tế trong các điều lệ định nơi khoản thứ 2, lời nghị ngày 28 Janvier 1928.

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 21 Decembre 1933.

Định cho M. Nguyễn và Phu tạm những sở đất nhà nước 3 mẫu 04.42 và 2 mẫu 12.80 số hiệu 63.34 và 64 tờ thứ 7 hạt đồ là Phú-Mỹ (nỗi trước gọi làng Hưng Mỹ) hạt Bạchieu.

Người khẩn phải tuân theo các điều lệ định về sự khẩn tạm đã nhà nước.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam kỳ ngày 21 Decembre 1933.

Định cho M. Bùi thế Xương khẩn đốt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn một sở đất nhà nước 4 mẫu 55.40, số hiệu 4, tờ thứ 7 hạt đồ làng Âu-Xuyên hạt Bạ hiêu.

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc,

Sự bán hay là nhượng cho mà trái các khoản định trên đây thì phải bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 5 Decembre 1933.

Định cho M. Phan-đọc Cung khẩn đốt mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn một sở đất nhà nước 8 mẫu 78.14 số số hiệu 35 tờ thứ 2 hạt đồ làng Loan-Tảo, hạt Cần-đước.

Đất khẩn nầy, trong một kỳ là 3 năm kể từ ngày ký tên lời nghị nầy, chẳng đặng bán nhượng hay là cầm cố cho ai, trừ ra hội Canh nông Tương-tế trong các điều lệ định nơi khoản thứ 2 lời nghị ngày 28 Janvier 1928.

Đất khẩn nầy chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Các anh-dũng đang lo chạy trốn

Ở Ao-môn có tin cho báo Tàu hay rằng hiện thời người ta đang lo thương-thuyết để giải quyết cho xong việc đám binh của Thập-cửu lộ-quân còn dư lại vẫn kinh-chống với binh Chánh-phủ mãi.

Theo tin ở Hương-cảng, từ lịnh Tại chủ có cho nhà đại-biểu của Quảng đông hay rằng mình chịu cái-quản Thập-cửu lộ quân nhưng mà bộ đội:

1 Cảnh-phủ Quảng-đông phải trợ cấp cho đạo binh ấy như trước

2 Các tư-lịnh Thái-đình Khải, Tưởng-quang-Nại sẽ bị thải ra. Trần-minh-Xu, Lý-tế-Thâm, Thái-đình-Khải và Tưởng-quang-Nại, cầm đầu cuộc phiến-loạn ở Phước-kiến, thoát thân được, hiện thời có lẻ đang ở nơi miền Nam tỉnh Phước-kiến, tìm thế đặng đến Hương cảng.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 30 Decembre 1933.

Định phân ranh hạc chung đất trong những làng thuộc về tổng Thanh-Phong và tổng Thanh-Quon, hạt Mytho, trừ ra làng Hòa Tịnh đã đo rồi.

Một tháng trước khi bản hội phân ranh hạn khởi công thì phải làm yết thị mà đem lời nghị nầy và trọn cả lời nghị ngày 8 Décembre 1911 có lời nghị ngày 18 Novembre 1912 sửa lại, dán tại nhà việc mỗi làng ấy và để vậy luôn luôn trong lúc phân ranh vậy.

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 21 Decembre 1933

M. Đỗ-thanh-Tương nhượng lại cho Mme Trương-thị Lênhường sở đất nhà nước kể sau đây của người ấy để khẩn thuần mẫu theo lời giao kèo phê chuẩn ngày 28 Decembre 1931.

Hạt Rachgia
Làng Long-thanh

HOA ĐỒ	SỞ ĐẤT	SỐ MẪU SÀO
4e	114	0 99 20
»	116	79 41 60
»	117	0 25 60
»	118	0 24 80
»	119	0 33 60
»	120	0 26 40

Hội Vạn Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dư i quyền kiểm soát Quan Tổng-Quyền Đông-Pháp

28, đường Chaigneau -:- SAIGON

CHO VAY: có thế nhà, phố ở thành sau nầy:

Saigon-Cholon — *Bentre-Bienhoa*
Cantho — *Mytho*
Nam-Vang — *Sadec*

Xin viết thơ ngày hay là đến thương nghị với
HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM ở SAIGON, PHNOMPENH.
Hội vui lòng tiếp rước và trả lời. Giấy tờ làm mau mắn và tin nhiệm.

HỎI MUA CHỖ NÀO CŨNG CÓ
RƯỢU "DUBONNET"

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN
Compagnie Optorg. — ROBIN

Văn tập kiều

Rằng mua ngọc đến Lam-Kiều,
Tấm lòng mỉm nữ cũng xiêu ánh hồng.
Tìm mua nào thấy bóng hồng,
Xa trông chỉ thấy sà-phòng Việt-Nam

Tiện đây nhắn một đôi lời,
Duyên ta mà cũng phúc trời chi không.
Kiết đâu Hợp phố mà mong,
Khác khao chỉ ước sà-phòng Việt-Nam

Của tin gởi một chút rầy,
Chăng duyên chưa để vào tay ai cầm
Lấy tình thâm gửi nghìn thâm
Việt-Nam vài tá sà-phòng làm ghi.

Ăng nhau chốt đã nặng lời,
Càng câu nghĩa bể càng dài tình sông
Ước ao đã thỏa tấm lòng,
Phen ai khéo chế sà-phòng Việt-Nam

Xa nghe cung nước tiếng đồn,
Phải gió cho đến ngọn nguồn đây sông
Thiệp đành đưa đến lâu hồng,
Đòi bên chỉ thích sà-phòng Việt-Nam.

Gần xa nô nức yến anh
Hai vần lần bước dặm xanh, một vùng.
Một lòng chẳng quản mấy công,
Tìm cho thấy hiệu sà-phòng Việt-Nam.

Cậu lê Thập mai mới

Bỉ NAY trước bữa ăn
Kích-viên **GRAIN DE VALS**
Tốt nhứt thường làm cho
Hay lại làm bằng chất cây cỏi.
Càng mai sẽ thấy kết quả

Hãy đòn mua
SAVON MARSEILLE
hiệu « **LE GAULOIS** »
72 phần dầu (72%)
Tốt mà rẻ
Bán lẻ 0$20 một kilo

Mới hay tin cha François Assou (tên Annam kêu cha Tam) là cha sở họ Chợ lớn Thanh-nhơn mới từ trần ngày 24 Janvier, hồi 10 giờ sớm, trong tuần 79!

Định ngày mai thứ sáu 26 Janvier 7 giờ mới làm lễ an táng ngài tại nhà thờ Thanh nhơn Chợ lớn.

Bổn báo xin chia buồn cùng Đức Giám-mục Dumortier và trong hàng đạo đức, nhứt là họ sự-lớn Thanh-nhơn, sau cầu chúc cho linh hồn ngài kịp mau về châu hưởng trên nước Thiên-Đàng.

L. T. V.

Con cò Bài-Lao chỉ bán một xu

11 Février 1934

Là ngày đã định chắc xổ số
Tương-Tè

Đứng tưởng tốn ngày giờ. Không chừng tán. mấy số mua bữa nay là tâm giấy s trung độc đắc một muôn đồng

Hay mua lẹ đ đừng để trễ

PHÁP HÒA VIỆT TỪ THOẠI
法華越辭話

Số 78

SOẠN-GIẢ: **Cao-minh-CHIỂM**
Trần-trọng-HẠP

B. — Ba.

Bamboula: 1 bắc nhơn kích cổ chi khiêu vũ (sự khiêu vũ có đánh trống của người da đen); 2 bắc nhơn chi cổ (trống của người da đen).

Ban: 1 mạng lịnh; 2 tuyên bố (lời rao); 3 hội hiệp chư hầu (hội hiệp các vị trước hầu); 4 ống tiêu; 5 kịch cổ minh hao (tiếng trống kêu a); 6 đặc biệt chi yết thai (sự kêu reo vui mừng đặc biệt); 7 giáo đường trung kết tôn cư bổ chứng (sự bảo chứng kết hôn trong giáo-đường); 8 phòng trực lịnh trọng (lầy đuổi, sự cách đày) — danh-từ pháp-luật

Banal: 1 binh thường; 2 thông dụng; công dụng (sự dùng chung)

Banalité: 1 phú thuế (đánh thuế); 2 tầm thường sự (việc tầm thường); 3 phổ thông tánh (tánh phổ thông)

Banane: hương tiêu (chuối hương).

Bananier: ba-tiêu thọ (cây chuối).

Bantal: bi (quê chơn); bi già (người quê chơn).

Mendiant bantal: bi cái (ấy) người hành-khất quê chơn, đi nhúc nhá).

Une chaise bancale: một chiếc ỷ-tử (cái ghế xeo cẳng)

Bancroche: 1 khúc cước nhơn (kẻ cong chơn, chơn đi không thẳng).

Bandage: băng đai (dây băng rịt, dây đai rịt).

Un bandage herniaire: sấn khí đai (dây đai nịt về bịnh trường hạt).

Bande: đai (lải, giẻ rịt).

Bande de terre: trường hình chi địa (mô đất dài).

Bande: 1 quân (bầy tủ); 2 đồ đảng.

Une bande de voleurs: một quân đạo tặc (một tủ trộm cướp).

Faire bande à part: bất dữ nhơn hiệp quần (e ẩu chịu hiệp quần vơ người).

Bandeau: bạc đầu đai (khăn, vải bịt đầu).

Le bandeau de l'erreur: mông muội (sự mờ tối).

Avoir un bandeau sur les jeux: mông tế (bị che lấp mắt).

Bandeau royal: miện (vòng báu độ); ngọc quan (mão ngọc, mão tốt, mũ tốt).

Bandelette: tế đai (dải nhỏ, dải rộng).

Bander: triển đai (ràng rịt, buộc).

Bander un arc: trương cung (kéo cung mà bắn).

Bander les yeux: yểm mục (bịt con mắt).

Bandeau: 1 tiểu kỳ (cờ nhỏ); 2 huyền quải tự dạn (cái cán đai (dây đa nhỏ để mang súng).

Bandière: kỳ tiêu (cờ treo trên cột buồm).

Bandit: phỉ đồ, tội nhơn (bọn trộm cướp, kẻ bị phạm tội).

Banditisme: phỉ tổ xuất một cái cảnh (một chỗ đất có bọn trộm cướp ở); chuyện sự sang lược chi sanh nhai (chuyện làm ăn về nghề trộm cướp sang đoạt).

Bandolier ou bandoulier: phi đồ (bọn trộm cướp, bọn giặc).

Bandolière: bì đai (dải bằng da).

Banknote: điều phiếu (giấy tục của nước Hồn-Mao).

Bannerer: thanh ngọc chi điều khuôn (cái đất phía ngoài thành).

Banne: 1 đà cái hóa vật chi bổ (vải bố to để che phủ hàng hóa; bổ bông bông); 2 điều khuôn (thước ở thuê).

Banneret: 1 hữu mộ binh quyền chi chư-hầu (các trước-hầu có quyền chiêu mộ binh lính); 2 hữu mộ binh chi quyền (có quyền mộ binh).

Banneton: thanh miền bao chi khuông (cái giỏ đựng bột); 2 đựng ngư chi lung (cái lồng để nuôi cá).

Banquette: tiểu miễu khuông (cái gò-cuộm, gò nhỏ).

Bannir: 1 bị phóng trục (bị đày đi đuổi đi); 2 bị phóng trục giả (người bị đày đuổi).

Bannière: 1 kỳ (cờ xí); 2 một binh kỳ (cờ một binh).

Homme de bannière (Tartare): kỳ nhơn (người giữ cờ xí).

(Còn nữa).

NÈN HÚT
Thuốc lá MỚI
HIỆU
Vòng cẩm thạch
JADE
Vừa thơm ngon
Vừa rẻ hơn cả
Có bán khắp mọi nơi
Mỗi gói.....
0$05

SÁCH RẤT CẦN ÍCH
cho thầy giáo dễ dạy trẻ em đọc
và cho trẻ em dễ học tiếng Lan a

của ông A. CHAME
Giám-Đốc sở Học-Chính
ở Nam-kỳ soạn

CÓ BÁN TẠI
IMPRIMERIE DE L'UNION
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lucien Mossard
SAIGON

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa
BỆNH GIANG MAI
bằng thuốc bánh
SIGMARGYL
THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM
Chế ra tại
Préparations du Laboratoire Chimiothérapique de la Place du Théâtre-Français à Paris
Thuốc SIGMARGYL, bán tại các hàng bào-chế và tại thuốc-địa.

BỆNH HUN
nhất-quyết trừ tuyệt bằng thuốc
Tœnifuge Français
của quan đốc-tờ DUMOURGAU
là thứ thuốc rất nhẹ mà rất hiệu nhất.
chỉ 12 viên là khỏi khỏe cần thuốc tẩy.
Nhà bán thuốc chịu bỏ Thuỷ-quản và bỏ Thuốc-dị.
Bán tại nhà LEGOUX Frères
6, Rue Louis-Blanc, La Garenne Colombes
Trước ngã số nhà 10, phố Torcens. Ở xa mua về cần dùng thuốc tẩy.

thuốc thư
INJEC ION PEYRARD

thứ thuốc thư này chế ra đã lâu mà ai cũng nhận là linh nghiệm hơn các thứ khác.
Bệ trị bịnh lâu mới hay lâu đều khỏi cả.
Trong 232 người Arap thì 231 khỏi, hãng ấy như là phần ai cần các lương-y Alger hay là các nhà thuốc danh tiếng

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm
HỘI HIỆP BỔN NẶC DANH PHÁP
Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp
Vốn 1.000 000 lượng (Thượng-Hải)
và 8 000.000 phật lăng đã đóng tất cả
QUẢNG-LÝ CỔI ĐÔNG-PHÁP :: SAIGON
số 26, đường Chaigneau
Chi-nganh ở tại Hanoi, số 58, đại lộ Francis Garnier
Chi-nganh ở Nam-Vang: số 94 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bổn
Muốn để danh tiền cho con trẻ ăn học
Thì hãy mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM :
— Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 8 đồng
— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng
— Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng
Bằng dự vào : 1. - Cuộc xổ số hội viên lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.
2. — Cuộc chia 1/3 tiền lời của Hội, sau khu đóng đặng 2 năm.
NÊN LƯU Ý : Hội cần dùng nhiều người chắc chắn và tử tế đặng làm quản-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.

Trong vùng đất Việt

Nam-kỳ

Tổng-cuộc đua xe máy dạp ở Nam-kỳ

Saigon. — Hau trị sir của Tổng-cuộc đua xe may dạp ở Nam-kỳ có ợu nhóm ngày 22 Janvier, hồ 17 giờ tuổi.

Có mặt qui-vị : Saint-Pol, chanh hội-trưởng, Cagcellieri, Viguier, Genaud, Petrelluzi, một vị thay mặt cho bình thủy và Michaud.

Phat. — Tên Sam (Bécc-Sport) bị phạt tạm ngưng hai thang, vi leo lên một chiếc xe hơi lúc đua Cap-Saigon, và tên Lang (J. Comte) bị phạt tạm ngưng một thang, vi để cho người trợ-giup khi ra khỏi, Xuân lọc.

Kỳ đua Cap-Saigon. — Kỳ đua Cap-Xuânlộc Saigon được công nhân va kết liêu như vậy: 1er Xã (160 ngàn thước trong 3 giờ 7 phút, nghĩa là: 31 ngàn 280 thước một giờ : 2e Lợi, cach ba lăng xe; 3e Bảy; 4e Lạc; 5e Đượm; 6e Nghi; 7e Nghi; 8e Ngan; 9e Hồng, 10e về đồng sức, Lượm Cho, Giang, Hợi; 11e Ý, 12e Tuông; 13e Lang; 17e Thương, 18e Guillou; 19e Tân; 20e Georges Rang, 21e Hồng

Chương-Trình mua đua năm 1933. — Tổng-cuộc chọn những ngày sau đây, 4 Mars: Tranh độc đác của quan-bị — Saigon Biênhoa Taudaumo - saigon (30 ngan thước, tranh riêng từ người và từ đôi. 18 Mars : tranh vô địch Nam-kỳ (đầy đồng hồ có giấy mời — Saigon Biênhoa-Tau-uyen - Tân khanh-Thudaumot (90 ngàn thước: 30 Mars và 2 Avril: Đua Saigon-Namvian và trở về, phân làm hai chặn, để danh cho người đua thiện-nghệ và người đua độc-tài co Tổng-cuộc nhận. 13 Mai: Tranh vô địch của học sanh, tranh riêng tư người và từ hội ; đương di chắc là Tranghôm-Saigon.

Giấy chưng. — Người đua phải nhớ xin giấy chứng. Cứ do Tổng-tử bản của Tổng-cuộc tại báo-quan La Dépêche.

Giá tiền giấy chứng: độc tài 0$50, thiện-nghệ 0$20.

Nhóm đại hội. — Nhóm đại-hội đặng công nhận các thể-lệ và cử ban trị-sự nhằm ngày thứ sáu 2 Février, đúng 18 giờ, tại dinh Xã-tây. Xin người đua và người ái-mo việc đua xe máy, đến đủ kỳ nhóm đại-hội nầy.

Tổng-cuộc

Bọn cướp rất lợi hại bị án 20 năm khổ-sai

Đêm 26 rạng ngày 27 Février juc 10 giờ, một đăng cướp 15 đua có sung ống dao rựa và dước, keo đến danh nha Nguyễn-văn-Phép và Nguyễn-văn-Sĩ ở làng Lợi-thuận (Tây-ninh).

Bọn cướp ăn hàng xong, kéo nhau đi tâm thâm, không ai giam đuổi bắt cả, vi sợ khi-giới của c ung nó.

Quan chủ-quan Trăng bằng nay tìm nầy tiêu ra linh cho cai-dôn là Nguyễn-văn-Phiên đi tầu nã bọn cướp. Cai-Phiên đi một Tây ninh gặp gợi Soairiêng không bao lâu thì bắt được tên Nguyễn-văn Lung.

Ra hỏi Nguyễn-văn Lung chịu có cang sau hai vụ cướp ấy và khai mấy tên đồng đảng là : Nguyễn văn-Du, Nguyễn văn-Giau, Nguyễn-văn-Ngoi, Nguyễn-văn-rong, Trần-văn-Lợi và Trần-văn-Chinh.

Theo lời khai của Lung tìm bắt được tên Nguyễn văn Giau, thì nó lại khai thêm hai đứa nữa là Trần-văn-kinh tức là nai-kinh và Nguyễn-văn-Mori tức loi-i tức hai đứa nầy bị sau đám 1 amies ở Kompong Ro ba được hôm 5 Fevrier 1933.

Tên Nguyễn-văn-tiêu là đầu đảng cướp nầy lại thu nhân có danh nhiều vụ rồi.

Hôm kia tòa đại hình xử vụ nầy, chỉ tha bổng cho tên Lợi, và kêu án Nguyễn văn Lung và Nguyễn văn Giau mỗi đứa 20 năm khổ sai, còn mấy đứa kia thì 15 năm.

LỢ NGỨA
BÀU CHÂN
Hắc lào, ngứa ngáy
bỏng da
và tất cả các bệnh ngoài da muốn chữa khỏi tức khắc thì nên bôi
POMMADE
FLORENTINE
Mới thử ngay, sẽ thấy công hiệu phi-thường
Có hàng vạn người viết thư minh tạ ơn...
E. ROCHER
Ancien chimiste-expert Ex-Pharmacien de 1re Classe
PARIS

Vụ làm bạc các giả

Ngày 20 Mai 1933, ông cò Qui nhơn (Trung-kỳ) là M Cuer được tin có tên Tài ở làng Mỹ-thanh, làm bạc các giả tại nhà họ của va trong lúc ban đêm, có tên cu li làm phụ với.

Được tin nầy quan phó sứ Qui nhơn cho giấy đi khám xét.

Cò Cuer dắt theo 3 người linh đến nơi khám xét bắt được trọn đồ dùng làm bạc cắt giả.

Người ấy khai tên là Tạ chương Biên, vi bị bắt quả tang, nên thu thật, cho không chối cãi gì. Va lại khai rằng tên ông Tam ở làng Bình lam : Giao-Nam ở làng An-thạnh (Tuy-phước) và một người thợ bạc ở Thọ-lọc (An-nhơn) cũng làm bạc cắt giả vậy.

Theo lời khai ông đó, cò Cuer đi bắt tên Ngô-văn-Tam cùng cha va, khám xét trong nhà thấy có đồ dùng làm bạc giả là 3 miếng đồng 3 miếng kẽm và một cai lo bằng đất.

Hôi đến phiên Diệp-đình-Âm cũng bị bắt, nhưng xé trong nhà ra chi có mấy các bạc l m xấu lắm, không thể xài được.

Trọng-sự Nhường bào chữa cho Tam và Diệp-đình-Âm, ông dùng lý lẽ rất cùng, nên được tòa tha bổng cho.

Còn tên Tạ-chương-Biên thì tai giới hơn. Bạc các va làm ra tốt, và có thể làm với bạc thiệt, nên bị tòa kêu án 3 năm tù và 100 quan tiền vạ.

KHI GẦN CỐT
đàn yếu, thành bị sung THUỐC BỔ CỦA R. P. KOENIG làm cho gân cốt mạnh mẽ, mà chẳng lúc hết cơ gân, khỏi đau đớn, thấy mất cái giun, cái buồn, ngủ được yên, hết lo sợ.
Thuốc bổ của R. P. KOENIG
Sách tặng quý ông quý bà
E. LOCEAU, Dược-chế : Boulogne-sur-Seine
Có bán khắp các hãng thuốc khắp thế giới
Á Saigon : Ets MIN SOLIRÈNE-BARREAU

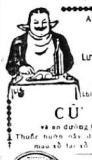

AI MA DÙNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT mà XÒ CỨ ĂN và an dưỡng trong phòng
Thuốc hương vấn sẽ uống lâu và đỡ mau sổ tại sở cất em thăm
Bán tại
Nhà bào-chế DEHAUT, 14, đường Chaigneau, Saigon, và các hãng thuốc danh tiếng

Số Tượng 18
1 số độc đắc trúng . . . 10.000$—
1 số trúng . . . . 5 000.—
1 số trúng . . . . 3 000.—
2 số trúng 2 000$ = 4.000.—
5 số trúng 1 000 = 5 000.—
8 số trúng 500 = 4 000.—
10 số trúng 200 = 2 000.—
70 số trúng 100. = 7 000.—
98 số trúng . . . . 4 000 $—
Bổ số giá: 15$00
NGÀY XỔ SỐ
11 Février 1934
Mua giấy sớ, xin gởi mandat và thêm 2$20 tiền cò recommandé cho
Madame Nguyễn-thị-Truyện
103, rue d'Espagne
Saigon

Làm cho thoát khỏi cái bệnh SỔ MŨI ấy đi.
Khi bị cảm lạnh, trong chiều ta lại bị lạnh, lọc sáng ta thấy hắt dầu hơi, sổ mũi. Ấy phải cẩn thận ni không thì nặc nặng. Ta phải chưng chi bịnh đó đi ngay.
BỆNH KO - SỔ-MŨI
HO BẰNG SƯNG CUỐNG PHỔI
sẽ chữa khỏi hẳn. Không có giai giảng nếu lục ta mới mắc phải thật hơi, lem giọng, ho gió, ma ta giữ gìn ong giữ ta và dùng ngay thứ
THUỐC VIÊN BRONCODYL
Nhuật rất rẻ rằng, bổ cứ lúc nào cũng được. Ta thấy kiến hiệu ngay: hết ho, khỏi sổ mũi ma lại hết cả thân thể ta được khoẻ mạnh.
Bao đồng bán ở các hàng bào-chế và ở
Pharmacie Centrale J. MUS ở Saigon.

Muốn chữa khỏi bịnh Sốt-rét cách-nhật và bịnh
SỐT-RÉT-NGÃ-NƯỚC
nên uống thuốc
QUINOFORME
Thuốc-ống, Thuốc-viên và Thuốc-bánh
Chất hóa học độc-nhất dùng ở trong các thuộc-địa Đại pháp.
Gửi bán ở các hãng thuốc tây.
Laborat. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS

RƯỢU BẠT HÀ GET
PIPPERMINT
GET rượu nầy uống đã mát, nó và mới khan tiếng.

VIN
TONIQUE & BI-NUTRITIF
Du Docteur RIF
Vệ-sanh TỪU
của Liranqy RIF chế ra

Thứ thuốc rượu nầy là vi đại bổ in cốt cung ta tran kiện tinh thần, ri kỷ là bao ch ta tuổi đều nó dặng l. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy âm yếu thấy ngày xuân đã thôn tân, hễ uống rượu nầy vô, thì tỉ ung cứ lần lần đồng mới mạnh nơi tất cả như trẻ, lại trang hơn xưa.

Còn con nít tiết nhược đau ba, đất máu ốc huyết bạch, cũng chữa hưng kẻ bao tân tinh thần, hễ uống rượu nầy vô thì mạnh mẽ lắm hỏi, ta một đã sáng, tinh thần ran kiện

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây đường Marins số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie Franco-Chinois 190 192, Rue des Marins, CHOLON

Imprimerie de L'UNION
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57 rue Lucien Mossard
SAIGON

BANQUE DE L'INDOCHINE

PRIVILEGIEE PAR DECRET DU 16 JANVIER 1875
R. A. au capital de 150.000.000 Frs
Capital versé : 100.000.000 Frs — SIEGE SOCIAL
Reserves : 40.000.000 Frs — Rue des Mississippis
Au 31-12-25 — PARIS (VIIIe)
Président Conseil d'Administration : M. René THION DE LA CHAUME
Directeur Général : M. PAUL BAUDOUIN
Adresse Télégraphique : INDOCHINE

SUCCURSALES & AGENCES

CHINE	INDOCHINE	ETABLISSEMENTS
CANTON	SAIGON	BANGKOK
PORT BAYARD	BATAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
— PEKIN —	HUE	HANOI
SHANGHAI	PNOMPENH	PAPEETE
TIENTSIN	QUINHON	PONDICHERY
YUNNANFOU	TOURANE	
—	VINH	SINGAPORE

Correspondants dans le monde entier
Toutes opérations de banque et de change
SUCCURSALE DE SAIGON — QUAI DE BELGIQUE
Location de Coffres Forts

Xuân Mậu-thân

Xuân nước Đức-Nam bằng hội xuân thơ về đề phương diện chính trị về sự tranh chấp xâu, chiến nhiều về công nghệ thì Đức quốc cũng chính tên tài lắy bản tập không hơn mới, năm trong đầu bao xuất ra năm ấy thời trong tửa cũng không hề kém sắc. Khắp phải sơ gì hết, tốt xấu thế nào dùng như hột xoàn thiệt trong nhiều năm cũng được. Hễ lớn từ 1/2 đến một carats tới 10 carats, hễ luôn tiện giá bán mỗi carat 45$ xin mua ba carats mỗi tiền được cho không thêm một carat hết thảy là 4 carats. Nước xi ở Penang à ông có cho thợ lấy bạc được nên ai muốn mua xin định luôn giấy bạc nhà hàng trong thơ gởi bằng cách đảm bảo (Assurée) muốn xin kiểu mẫu xin viết thơ hỏi song phải có gởi theo 17 con cò dán thơ nội cos 3 xu. Catalogue cho không (Viết thơ bằng chữ Pháp hay chữ Hán).

GERMAN DIAMOND COMPANY
PENANG (via Singapore)

NGẬM MỘT HƯỞN

VALDA

TRONG MIỆNG

Mỗi lần độc giả ở Kano có khói nóng lạnh, xổ mũi, và bị Không ho. Có nghệt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

Xin mời dùng một thứ thuốc thần hiệu tên là

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho kho và hơi ngực.

THUỐC HƯỞN VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc.

Có mua thì mới có hình trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES
Societe d'Exploitation des Etablissements

BROSSARD MOPIN

Kế nghiệp
Sang lập từ năm 1909
số 3 đường Lucien Lacouture
CHODUI — SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp quốc lại. Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bay, đẹp lắm. Giá làm hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới lần-lần sẽ gởi cho.

Marque déposée

VÔ RA THONG THẢ

Dây thép đã tắc
Adresse télégraphique :
MASACAMO — SAIGON

Hàng ở đường L. Lacouture. — Cho dul.
gần trại lính tập Ô ma

MUỐN

trẻ con đặng mở mang,
trẻ con biết đọc trong 60 ngày,
trẻ con thích học trong buổi đầu khó không,

thì nên mua cho chúng nó một quyển

Tôi đọc nguyên tiếng

Giá mỗi cuốn : 0$ 20

Có bán tại nhà in Union Nguyễn-văn-Của,
57, rue Lucien Mossard — SAIGON

Qui vị

Muon mướn về hình thiệt tốt đặng làm lời rao cho có hiệu-quả :

Muốn vẽ hình đặng in trong sách, hình vẽ theo yết-thị lời rao buôn bán

Các thứ tranh bọa mi-thuật thiệt khéo vẽ bằng phấn hoặc bằng dầu, vân vân...

Xin mời đến thương nghị tại

Imprimerie de l'Union
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57 rue L. Mossard SAIGON

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Hội tư dưới quyền kiểm-soát của Quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

VỐN CỦA HỘI : 1 000 000 lượng bạc Thượng-Hải và 8 000 000 quan tiền Tây đã đóng rồi tất cả

SỞ HIỆN LÀM VIỆC : Đều kết chắc chắn cho công việc Bổn-Hội ở trong cõi Đông-Pháp từ ngày 30 Octob : 1933 1 039 160$00.

HANOI	SAIGON	PNOMPENH
53, Đại-lộ Francis Garnier	*26, đường Chaigneau*	*95, đường Galliéni*

CHỦ TỌA: Ông TRUYEN, Thẩm Lý Hãng rượu ĐÔNG-PHÁP Thuộc Viên ban trị-sự Cổ-Sản

HỘI KIỂN: Ông RODOLPHE TRONG và ông BENJAMIN MOUTAPA và có ông QUAN THANH-TRA đương quyền kiểm soát các Hội Tư-Bổn NAM-KỲ và NAM-VANG chứng kiến.

Xổ số hườn vòn cho vé Tiết-Kiệm ngày 28 Décembre 1933

CÁCH THỨC SỐ 2 — XỔ SỐ LẦN THỨ 75

HẠNG BỘ SỐ 82
được trúng ra

Trong Hạng-Bộ nầy có 8 vé Tiết Kiệm.
Tám vé dưới đây, có đóng tiền tháng thường lệ, đặng lãnh số vòn định mua lấp ức.

HẠNG-BỘ 82	Số vé	Tên người chủ vé	Địa chỉ	Số tiền đã đóng góp	Số vốn hườn lại
	2337	Ông Hồng-giu Cân, con ông Hồng - giang - Thương-gia.	Số 25 đường Maréchal Joffre Phnom-penh	504$	1000$
	12944	Ông Lê-xuân-Phy	Xiêng-khouang	24	1000
	2402	Ông Võ-văn-Tường, Thông-ngôn Bót Quận thứ nhứt	Saigon	32	500
	2739	Ông Nguyễn-Tuc, quan thầy thơ ký	Huế	52	500
	6523	M. Dương - văn-Xe, ở tại Dinh-Thanh, Binh - thanh - Thượng, Dầu-Tiếng	Thudaumot	41	500
	5499	Ông Nguyễn-văn-Hưng, thơ ký sở Tạo Tác	Saigon	38	250
	1210	Ông Ngô-văn-Tiên, Poste de Police tại Vinh-Hội	Saigon	10	250
	7329	Ông Nguyễn-Chấn, Thương-gia số 1 đường Hang-Gao	Hanoi	20	250

CÁCH THỨC SỐ 3 — XỔ SỐ LẦN THỨ 42

HẠNG BỘ SỐ 783
được trúng ra

Trong Hạng-Bộ nầy có 2 vé Tiết-Kiệm.
Hai vé dưới đây, có đóng tiền tháng đúng thường lệ, nên đặng lãnh số vốn định mua lấp ức.

HẠNG-BỘ 783	Số vé	Tên người chủ vé	Địa chỉ	Số tiền đã đóng góp	Số vốn hườn lại
	783	Ông Nguyễn-ngọc-Dinh, Trí Huyện	tại Kim Đông Hưng Yên	720$	1000$
	2076	Ông Nguyễn-văn-Manh, thợ bạc	Sadec	8	125

XỔ SỐ TRẢ TIỀN LỜI CHO VÉ CÁCH-THỨC
SỐ 3

Số tiền lời chia tháng nầy là 492$50.
Vé đặng trúng ra là vé 1 phần tư cho nên 4 vé 1 phần tư kể ra sau đã được chia đồng phần số tiền lời phát ra thá g nầy.

Số vé	Tên người chủ vé	Địa chỉ	Số vốn đã mua	Phần tiền lời đặng lãnh
2041	Ông Maroselli Henri, sở Mật-hàm	Cantho	250$	123$12
2043	Ông Phạm-văn-Bửu, Kho bạc	Nam Vang	250	123 12
2045	Ông Nguyễn văn Hải, sở Bưu-điện	Paksé	250	123 12
2050	Ông Ng -viết - Tiếp sở Kiểm-Lâm	Hanoi	250	123 12

Những vé nào con dự vào 2 cuộc xổ số của Ve Cách Thức, số 2 nuôi luôn cho đến khi đặng hồi vốn lại.

Cuộc xổ số hồi vòn cho vé Tiết-Kiệm kỳ tới nhằm ngày thứ hai 29 Janvier 1934, bốn giờ rưỡi chiều tại Phòng-Chánh của Bổn-Hội bên cõi Đông Pháp, đường Chaigneau số 26, Saigon.

NHẮC LẠI : Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-lý cho Hội Vạn-Quốc Tiết Kiệm

Một tỗ thuốc **PILULES PINK** thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết bao là máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh-thần nhẹn thêm lên.

Thuốc **PILULES PINK** là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khỏi bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tới thì lớn-sớ và bệnh trở về già, bệnh đau da-dẩy, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

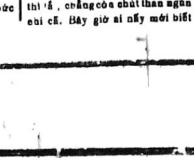

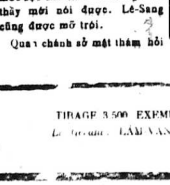

GÂY MÔN

Thuốc
SIROP du DESCHIENS
có huyết bổ

Làm cho lương tốt, mau mạnh, ăn là một sự thuốc của nhà Laboratoire Deschiens. Trước mấy hết, bạn hãy dùng để thử coi thì thấy thuốc ấy công hiệu

TIỂU THUYẾT — Số : 118

Đá nát vàng phai

XXVII. — Chuyện của Trần-yen-Ngọc

Đã làm y theo lời Lơ-mon bảo. Ban đầu xe hơi phải chạy dẫy đường Norodom, đâu ngay hãng dầu lửa trở đầu lên đình chánh soái. Rồi theo lời Lơ-mon chỉ mà đi. Quanh quẹo hết bốn mươi phút thì xe ngừng ngay trước nhà Lê-đình-Sang.

Lơ-mon nói : « Nếu vào nhà mà có bác vật Lê-đình-Sang ra chào thì không phải. »

Nói qua Lê-đình-Sang, sáng hôm qua ông đi tính táo như thường. Ông đang nằm xem sách « Khổ-nhục-huyết-lệ-thơ » bỗng thấy Lý-khắc-Hiếm chạy vào nói rằng : « Khổ lắm ! Có quan chánh sở mật thám, Lơ-mon và Lê-tuấn-Nghĩa đến.

Lê-đình-Sang nói : Tên khốn nạn Lơ-mon. Ta không chọc nó mà nó lại chọc ta à ! » Đoạn ông bảo Lý-khắc-Hiếm rằng : Phải làm như vầy.... rồi thì nó ở về. » Khắc-Hiếm vâng lời trở ra.

Hà giờ quan chánh sở mật thám, Lơ-mon và Tuấn-Nghĩa đã bước vào nhà, quan chánh sở mật thám bèn hỏi : « Có quan bác-vật ở nhà không ? »

— Bẩm ông, có.

— Ở đâu ?

— Ông tôi đang thay đồ ở trong phòng.

— Mời người ra đây.

Tên bồi đi, rồi chạy đi. Một chập, Lê-đình-Sang mình mặc áo tỏ bông bạc, đầu bịt khăn đen, bước ra chào lớn rằng : « Chào ba ngài. Chẳng hay ba ngài đến tôi có việc chi chăng ? Lơ-mon nói : « Muốn đến mời ông đi Long-Hải chơi.

— Rất cám ơn. Song bây giờ tôi phải đi Mỹ-tho dự tiệc tân-hôn của một người bạn tôi.

— Ông có chuyện chúng tôi không dám ép. »

Đoạn rồi ba kiểm chu đáo bỏi Đình-Sang ít câu rồi từ giã ra về.

Lúc đi đọc đường quan chánh sở mật thám nói : « Khó mà tìm ra bằng cớ gì ; đạo ấy lắm. » Lê-tuấn-Nghĩa nói : « Xin quan chánh sở mật thám cho phép tôi trở lầm bọn ấy. » Quan chánh sở mật thám cả mừng, nói : « Thầy có lòng như vậy thì tốt lắm và cũng có ích cho chúng tôi nhiều. »

Chuyện vẫn đến đây thì xe đã đậu lại trước sở mật thám. Ai nấy chia tay mà về.

Nói qua Lê-đình-Sang gặt được quan chánh sở mật thám Lơ-mon và Tuấn-Nghĩa thì mắng rỡ lắm.

Hôm sau, Lê đình-Sang đang nằm trong phòng mà dưỡng bịnh bỗng thấy Hắc-Hổ đi vào, vừa cười vừa nói rằng : « Lê-tuấn-Nghĩa nó lãnh làm mật thám, đặng dìu là chức g ». Vậy chúng ta phải làm trước cho rõ thực mình chơi.

— Để thình thoảng ta mạnh rồi sẽ tính.

— Hỉnh của ông thế nào ?

— Ta biết để khá nhiều, tối bốn ngày cửa sẽ lành mạnh như thường. Chuyện cần nhứt là phải đem Thạch-Hùm về kẻo tội nghiệp !

Cách hai tuần, sau khi quan chánh sở mật thám đem Thạch-Hùm về giam nơi nhà ông, một bữa sáng, ông tiếp đặng bức thơ gởi nói như vầy :

« Quan lớn,

Hai bữa nữa, chúng tôi xin đổi Lê-Sang với Thạch-Hùm ở trong phòng viết của ngài.

Ngài chớ sai lời hẹn.

Một người giựt của
ký tên.

Quan chánh sở mật thám xem thơ rồi cả mừng, bèn nói điện thoại cho Lê-tuấn-Nghĩa, Triệu-Ánh và Lâm-Triều hay.

Đến ngày ấy, quan chánh sở mật thám đem Thạch-Hùm vào phòng viết của ông mà nhốt. Chung quanh phòng có Lê-tuấn-Nghĩa, Triệu-Ánh và Lâm-Triều canh giữ. Đến tám giờ tối, bỗng có tiếng nổ « đùng » ở sau dinh. Tức thì nghe linh gát la lên rằng : « Lửa, lửa ». Quan chánh sở mật thám, Tuấn-Nghĩa, Triệu-Ánh và Lâm-Triều nghe la đều cả kinh, chạy ra xem, thấy ngọn lửa cất cao cháy đỏ mấy nhà. Ai nấy áp nhau trong năm phút thì lửa, chẳng còn chút than ngăn chi cả. Bây giờ ai nấy mới biết trúng kế điều hổ ly sơn, thì cả kinh, coi kỹ thì chỗ cháy có một lỗ bằng cái tô ăn xuống đất. Biết không quan hệ gì với lỗ tó, nên cả thảy trở vào dinh. Bước vô phòng viết thì thấy một người ngồi ở trên ghế trong ấy, râu xui xuống, lỗ mũi cao, chơm máy rậm. Triệu-Ánh liền đưa súng ngay mặt người ấy mà nạt rằng : « Chú phải đưa tay chịu trói. » Người ấy đưa tay lên. Lâm-Triều bước lại trói thúc ké rồi dắt ra ngoài. Quan chánh sở mật thám cả giận hỏi rằng : « Người dắt Thạch-Hùm đi đâu rồi ? » Quan chánh sở mật thám gắn đá tỉnh nó một bợp tay. Tức thì hầm rầy và lỗ mũi giả của người ấy rớt ra. Ai nấy nhìn biết là thầy đội Lê-tuấn-Nghĩa bước lại gỡ cặp chơm máy và thò tay móc cục cao su ra là Lê-Sang. thì thầy mới nói được. Lê-Sang cũng được mở trói.

Quan chánh sở mật thám hỏi rằng : « Thầy bị chúng nó bắt cách nào ? Và làm sao về đến đây ? »

Lê Sang thở ra và nói : « Khi chúng xuống hang ấy, tôi chẳng ngờ chúng nó còn ở dưới, nên bị chúng nó nhảy đến bắt và để vật chí vào mũi làm cho tôi mê mang không hiểu gì được nữa. Chừng tôi tỉnh lại thì thấy bị gam trong một hầm tối. Ở như vậy hồn nay không biết là mấy ngày. Nhờ lại lúc rầy chúng nó xuống hầm bảo tôi đi về rồi cũng mê như trước. Bây giờ mới hay là ở đây. »

Ai nấy nghe Lê-Sang nói đều lấy làm lạ. Lê-tuấn-Nghĩa nói : « Bọn ấy có một thứ ngãi mê rất tài. Thầy đã bị làm vào ngãi của chúng nó đa. »

(Còn nữa)

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire : NGUYỄN-VĂN-THIẾT.
57, Rue Lucien Mossard. — SAIGON

TIRAGE 3.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant : LÂM VĂN NGỢI.

2326
25 Janvier 34

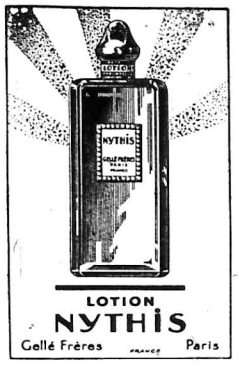

LOTION
NYTHIS
Gallé Frères France Paris

SỮA NGỰ TRUỘT
NESTLÉ
HIỆU
CONDENSÉE

Là thứ sữa rất trong sạch, rất bổ dưỡng, để nuôi hài, lúc nào dùng cũng tốt.

Thứ sữa này quí nhiên là đã có tiếng khắp hoàn-cầu.

CE QUE FEMME VEUT...

GELLÉ FRÈRES

PARFUM EXQUIS

Enterobyl

ÀNG-TÊ-RÔ-BI-LỜ

THUỐC CHỮA LÁ GAN

Mỗi sáng uống 2 muỗng nhỏ (muỗng uống cà-phê) thuốc hột nầy pha vào nước lã.

Thiếu chất ở lá gan
Bịnh táo bết — Bịnh gầy mòn
Bịnh ngoại da
Bịnh ở các xứ nóng

E. DEHAUSSY, là quan đốc-tờ khoa vật lý, tốt nhứt khoa cách-trí Nguyên làm đầu coi các công-việc thực hành ở đại học môn thuốc, số 60, Rue Nationale LILLE (France)

BÁN TẠI KHẮP CÁC HÃNG BÁO CHẾ TÂY

Saigon: Pharmacies MIN, NOUVELLE, BARBE-BOUSSE, SARREAU, FRANCO-ANNAMITE

Ở PARIS
các bà xinh đẹp muốn giữ cho da mặt được mịn màng hoài thì dùng
CREME SIMON
thật hiệu nghiệm, hạp theo vệ-sanh, giúp ích được và đáng nên dùng.
Mỗi buổi sáng và chiều, khi rửa mặt rồi còn dương ướt, thoa nó lên sẽ thấy hiệu nghiệm liền.
Qui bà không cần phải lựa thứ nào nữa, qui bà nên chấm một thứ đó mà thôi.

NHỮ THUỐC ĐOÀN ĐỘC HIỆU
MORRHUOL CHAPOTEAUT
MO-RU'-ON SA BÓ-TÓ

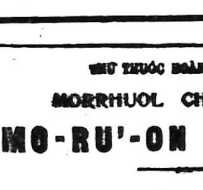

Hay hơn dầu gan cá làm cho khi uống khỏi nhớm.
Nó là một vị thiên hạ hay dùng trị ho gió, ho lao, ho tàn.

Mỗi hũ có tại đường Vivienne Paris, mấy hãi có B.

Thuốc mới bài, uống vào lỗ miệng, trị
BỊNH TIỀM LA
Uống thế khỏi chích thuốc

SIGMAR
Laboratoire Chimiothérapique, 2 Place du Théatre Français

A Saigon: L. SARREAU, Pharmacie Normale, J. MUS, Pharmacie Centrale

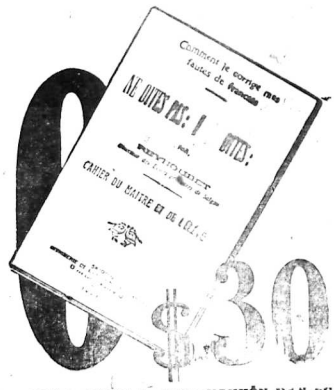

Có bán tại nhà in Union NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, Rue Lucien Bonnet, SAIGON

Liêu trai chí dị

Tiếp theo

Chuyện nàng Ái-Nô.

Nàng than rằng: «Ái-nô có số định, đời truyền lịch tích, phần nhiều đều là huyễn vọng mà thôi; muốn dây bây giờ và đi đứng cử động thì có khó gì, nhưng không có giống được như người sống thiệt, nên thiếp không làm đó mà thôi.» Nói rồi bèn dở nắp hòm lên, nhảy vào cái rồi thì cái thây liền đứng dậy, điệu dáng đáng thương; nhưng rờ thử trong mình nàng thì lạnh ngắt như nước đá; rồi đó nàng muốn chung vào hòm mà nằm lại, thì chàng cũng không cho nàng vào. Nàng nói: «Thiếp mông ơn Phu-nhân thương yêu thiếp lắm, ông chồ của thiếp ở nước khác về có đem vàng và hơn mấy muôn lượng; thiếp lén lấy trộm chôn định, mà Phu-nhân cũng chẳng thèm tra hỏi gì tới; đến lúc thiếp chết, mà thiếp không có bà con chi, nên cũng đều chôn theo cho thiếp; Phu-nhân thấy thiếp mang vẫn mà thương, bèn lấy ngọc-bội mà liệm theo cho thiếp; nay thấy thiếp mà không hư không rã đó, chẳng qua là nhờ cái hơi của vàng ngọc châu báu đó mà thôi, nếu để ở với người đời thì còn lâu sao được. Bằng mà chàng muốn vậy thì chớ nên ép thiếp ăn uống chi hết; nếu làm cho linh-khí mà tan mất, thì cái dung-hình, có ai mà cứu nó ra cho được.»

Vương-mộ-Trinh là người khẳng-khái, bèn hỏi cho biết họ tên, rồi xuất tiền tới ra mà lo liệm giùm. Người ấy được thả ra rồi, nghe nói họ Vương cứu mình thì cũng mang nhiều, không hiểu duyên cớ làm sao. Bèn hỏi thăm tìm lần đến tận quán, bước lóc tẹ ơn, rồi hỏi vì sao Vương biết mà cứu mình.

Vương nói: «Không có chi lạ, vì ta thấy mẹ người già cả, nên ta thương vậy.» Người ấy thất kinh mà nói rằng mẹ mình chết đã lâu rồi; Vương cũng lấy làm lạ.

Trời vừa chiều tối, bà-già ấy cũng đến mà tạ ơn; Vương bèn cật hỏi việc là ấy. Bà-già nói: «Tôi xin thưa thiệt cùng thầy, tôi đây là lão bộ *(con chồn già)* ở bên Đông-san, cách chừng 20 năm về trước, tôi từng có một đám vợ chồng với cha nó, nên không nỡ để cho cha nó làm con ma đói, không người đơm quải vậy.»

Vương nghe nói lấy làm kinh-sợ, vừa muốn hỏi nữa thì bà-già ấy biến mất.

Nguyên vợ Vương-mộ-Trinh, tánh hay tin phật, chẳng uống rượu và ăn đồ mặn, dọn một căn nhà sạch sẽ, treo tượng Quan-Âm mà thờ; vì không con nối hậu, ngày ngày thường đốt hương vun vái luôn luôn; mà thần phật rất linh, thường hay cho nằm chiêm-bao, mạch bảo việc k.» việc no, để trị lành lành dữ, cho nên trong việc vi cũng nhờ thần phật mách bảo mà quyết đoán.

Sau người vợ đau nặng, bèn dời dưỡng vào trong ấy, lại dọn riêng một cái dường ở trong phòng mền bông gối cẩm hẳn hòi, rồi khóa cửa lại luôn, dường như có ai ở trong đó vậy; Vương-sanh cho vợ mình rằng mê hoặc, song thấy vợ lạo, nên cũng để vợ làm chi thì làm, không ở phế ý.

Năng đau trót 2 năm, đêm thường ngủ một mình, không muốn có người hầu; người nhà lén rình nghe thì dường như nói chuyện với ai vậy, mới cắn ra có thì vắng bóng. Nàng tuy mà không lo chi hết thảy, nàng có một đứa con gái được 14 tuổi, mỗi ngày nàng chỉ cứ đồi thức sắm đồ giả-trang đặng gả con-gái mà thôi.

Khi gả con xong rồi, nàng bèn hữu cường vào trên giường, nằm tay chồng mà nói rằng: «Hôm nay vợ chồng ta phải quyết hẳn nhau rồi, vì lúc tôi mới đau, phật Bổ-Tác có nói cho tôi hay rằng: «Mạng tôi phải chết, song người thương vì cái việc cô-độ lo chưa rồi là con trẻ chưa gả nên người có cho thuốc nấu đặng có thiên-diên ngày thọ mà chớ, nằm rồi đặt tay lại mà Bổ-Tác gần về Nam hải, nên có để nàng Tiêu-Mai là Tiêu-Ái của người ở lại mà giúp đỡ tay, chọn cho tôi; nay tôi gả con gái mà tôi thì không nhờ-cậy chi, mà tôi thì không nhờ-cậy chi, Bảo-Nhi thì tôi gả chồng rồi làm, tỏ sợ chẳng được vẹn-toàn lại nhằm đứa ghen tương, làm cho mẹ con nó tuổi sỉ-nhục, vậy sẵn có nàng Tiêu-Mai, tư dung đã xinh tốt, mà tánh chất lại ăn hòa, chẳng hề dùng nàng mà làm kế-thất thế cho tôi được lắm. Nguyên Vương có một người vợ nữa, có sanh được một đứa con trai, tức tên là Bảo-Nhi, nghe vợ nói vậy mà

Người vợ đáp rằng: «Không [illegible] Tiêu-Mai giàu [illegible] hơn trót [illegible] đã bỏ [illegible] sau lắm, tôi [illegible] nói với nàng [illegible]»

Nàng nói: «Ở trong không [illegible] mà [illegible] sao?» [illegible] mà qua đời. Đêm [illegible] Vương ở gửi linh [illegible] vẫn ở trong [illegible] xỉ xít, [illegible] ghi là mà qui [illegible] chọn cho tôi; nay tôi gần chết, [illegible] mà tôi thì không nhờ-cậy [illegible] Bảo-Nhi thì tôi gả chồng rồi [illegible] làm, tỏ sợ chẳng được vẹn-toàn [illegible] nhằm đứa ghen tương, [illegible] làm cho mẹ con nó tuổi sỉ-nhục, vậy sẵn có nàng Tiêu-Mai, tư dung đã xinh tốt, mà tánh chất lại ăn hòa, chẳng hề dùng nàng mà làm kế-thất thế cho tôi được lắm. Nguyên Vương có một người vợ nữa, có sanh được một đứa con trai, tức tên là Bảo-Nhi, nghe vợ nói vậy mà

(Còn nữa.)

PHỤ TRƯƠNG VĂN-CHƯƠNG

Lá thơ hải-ngoại

CẢNH TRỜI-XƯA

Cảnh trời xưa không khác cảnh non-xanh nước-biếc. Cảnh non-xanh nước-biếc là cảnh vô-cùng hiện-tại vì dời nầy sang qua đời nọ mất ta vẫn thấy non xanh cao chót-chởt, tai ta vẫn nghe nước biếc chảy ro-re. Cảnh trời xưa cũng là cảnh vô-cùng hiện-tại, vì đời nầy sang đời nọ, mất ta cũng vẫn thấy trong sách dạy giấy mỏng những câu chuyện phụ-tử, tử-hiếu, ta cũng vẫn nghe ông cha ta nhắc lại những gương đông-cảm, những tích tử-lương. Non cao ta thấy cao một bề, nước chảy ta nghe chảy đồng bực thì cái tình cha hiền, con thảo, thì cái tình trai Khí-khái, gái trung trinh có khác nao. Không dâu như cát đưa cuối bãi thoạt đứng t oạt bay, không dâu như sương nặng đã nhanh thoạt còn thoạt mất!

Song ta không sanh dưới trời xưa, ta trạng cảnh trời xưa nhiều khi sai-lầm, it khi chánh đáng. Thế-thường, dầu trong phái nào, dầu về phương-diện nào, những ý-tưởng sai-lầm no vao trong trí ta một cách t n-nhẫn, hung-bạo như ngọn nước bể bờ, như muôn quản phá lũy. Lòng tro g lò chưa nâm, nước đã trân đồng, tiếng gà gáy côn đương, quân vây quanh trường. Con người dường hơ-hải bối rối, có nhưt định điều chi động?

Trái lại, cái ý tưởng chánh đáng từ trầm vào trí ta như sương đượm mùi hoa như nắng ửn sắc ả. Lâu ngày chầy tháng là mới hóa bông, bông thành trái. Trái bùi trái ngọt chẳng qua là sự kết-cuộc tự nhiên của cội cây, nhờ bầu nắng hạ, nhờ giọt mưa xuân.

Trái ngọt, trái bùi tức là cảnh trời-xưa; bong là tức là trí của ta; nắng hạ mưa xuân tức là ý-tưởng chánh-đáng nảy ra tự-nhiên vậy.

Tôi nhớ lại lúc tôi còn nhỏ, cách ăn-ở cực chánh ở nhà tôi rất nghiêm-nghị, nói theo phong-hóa cũ, nề-nếp xưa, có trật-tự. Buộc tôi phải thờ cha kính mẹ, buộc tôi phải thuận anh thảo em. Nhưng buộc tôi thờ cha kính mẹ không phải bằng gông bằng cùm, buộc tôi thuận anh thảo em không phải bằng roi bằng mọc. Chẳng qua là cử-chỉ của ông bà cha mẹ tôi, của bà con chú bác tôi buộc tôi phải ăn ở có trật-tự như thế. Sự buộc lòng ấy chẳng qua là một thói quen của người chung quanh tôi tạo-thành. Trong làng tôi ở, mỗi một cái gia-đình riêng cũng đều giống nhau. Ấy là đối với người trong nhà. Với người ngoài nhà cũng có trật-tự như thế. Cả làng từ lớn đến nhỏ đều trân trọng hoặc người tóc bạc đa mồi hoặc người đức-hạnh toàn-vẹn. Mà thường thường đức-hạnh và tóc-bạc hay đi cặp với nhau. Ngà thang chập-chững sống ở không thể quen cả cho vẹn sau nầy: mỏ khi ki , một thầy kýlục ở to-bố đến nhà-hội làng tôi không biết về chuyện chi. Thầy đó hai mươi tuổi, mặc âu phục mang kiếng kẹp, ôm cặp da phương phỉnh, coi bộ hơ-hớ c ng tự đắc. K i thấy, đều không có hương chức trong nhà hoi. Thay hào trùm danh trong nhóm. Hương-chức với xã đến. Thấy gọi ông cả là ông già mà cả làng đều kính mến, trên sau mươi thôn, thầy mắng chửi om sòm. Ông cả đứng im-lìm, không một lời thốt lại. Tôi ngâm xem ông cả có tiên-phong đạo cốt chứng nào thì thầy ký kia g ồng cui dầu trâu mặt ngựa chẳng nảy. Tôi nhỏ mà đã b ết trái tai gay mắt. Tôi tức tối vì không sức lực, không quyền hạ làm cho thầy nọ biết rằng thầy thiếu nhơn-phẩm, về bộtịch thì thầy không khác khỉ già đội mão, về cử-chỉ thì thầy còn tệ hơn cho sơi loạn rừng. Trong lúc nhỏ tôi, không biết cử-chỉ của tôi như thế phải hay trái. Song tôi biết rằng là cử-chỉ tựnhiên của trí non tôi điều đình, lại là cử-chỉ tự nhiên của mọi người chung quanh tôi thi-thố.

Cách vài năm sa , tôi phải từ giã nhà, từ giã làng lên Saigon học.

Cuộc ăn ở trong trường chung cha với con khác cha khác hẳn với cuộc ăn ở trong gia-đình cùng anh em một máu. Cuộc ăn ở nơi thành thị cũng khác hẳn với cuộc ăn ở chốn thôn-quê.

(Còn nữa)

Paris, ce 20 Décembre 19 3.

Song-L ng Hồng-Thi.

HỒN THƠ'

Thơ diêu tang ông P.Pasquier

Lòa lòa sắc tứ Trạch-Nam-Vương,
Pasquier ông Pierre trấn Bắc phương.

Tăng thống Đông-dương tài đức đủ,
Toàn-quyền Thuộc địa lược mưu trường

Gặp vẻ công-nghị lo dân lợi,
Mau cởi tâu-hay vượt mấy tường;
Tự cõi người tài ai khỏi thác,
Siêng lo việc nước lửa thiêu hương.

∴

Luận cuộc sống thác của con người
(Quốc-âm như thủ)

Vào cuộc tang-thương ai cũng ai,
Tạo quyền mạnh mẻ oai là oai;
Công-danh thôi tục mến đều mến,
Phú qui long trần chơi thấy chơi.
Ngu trí nên hư vật giống vật,
Vay ngay đặng mất người giống người.
Phải rồi giấc mộng rủi may rủi,
Nghị luận làng xang đời một đời

Lương-khắc-Ninh.

Nghĩ h sắc thân

Nghình sắc làng ta kỳ tháng chạp
Câu-an dân phải lo đèn đáp;
Ban đưa một đay nhạc đưa theo
Làng đưng hai hàng người đứng giáp

Ngại đến ngày về đất đứt ngôi
Ông nào ông «ấy che mông ngập?
Rõ đây thân cu xuống an ủi
Nên giống nầy hay hư ô hại.

∴

Sắc vải tranh hùng

Cửa triều vẫn gọi Phật qui chơn cay
Khiến sắc hành hung vải trở tay!
Áo rách ten ben người xé mặt,
Chuỗi vàng tui-bụi kẻ trầy vai!
Ô-vang miệng mắng thay câu kệ;
Bịch-đụi tay thoi đổi tiếng chày.
Rất đỗi xuất-gia còn thế ấy!
Khuyên đời nên «biết» sẽ trường chay

Trọc phú

Giàu mà ích-kỷ trong hay khinh?
Giàu thế se-sua chẳng hỏ minh;
Giàu đoạt của không lường kẻ khó
Giàu cho vay nặng, mắng người xn
Giàu đờ m , miệ con vô đạo;
Giàu chung vanu danh vợ ngoại-tình!
Giàu ấy có quyền, giàu ấy hỏ!
Giàu nầy khuyên chớ gọi rằng vinh

Thanh bần
(Ý an bài trên)

Nghèo như tớ! kẻ nào khinh?
Nghèo biết làm ăn, biết qui mình.
Nghèo ăo một mảnh, ma chẳng bợ;
Nghèo cơm hai bửa, cúng không xin.
Nghèo thờ cha mẹ trên ngay thảo;
Nghèo dạy vợ con, trọng hiếu tình.
Nghèo đầu tiên ngàn g au khó đỗi,
Nghèo nầy ấ: phải có hồi vinh.

ung Tâm Hồ kim-Chi.

Họa bài liền bạn

Bấy lâu khắn-khít nợ ba đôi,
Bỗng chut rời tay những sụt-sùi;
Kẻ ở không cầm muôn giọt lụy.
Người đi khó đón mấy giòng rơi.
Ngàn giâu phản rẻ lòng ngao-ngán
Bờ biển nhìn theo dạ ngậm-ngùi.
Vàng đá xưa ghi lời nguyện-ước,
Chén mời quyết đợi sẻ cùng vui

Đông-Than (Thom)

Tế xe-đạp

Rủi may đâu biết việc mà tâm,
Xe đạp tế rồi nỗi tiếng thâm;
Trật cẳng loay-quay nương chẳng vững
Sầy tay lui-hủi khiến khôn nhầm!
Năm nghiêm đo đất. to bao sải?
Bắt ngừa tính trời, thọ mấy năm?
Ăn bộ lời xưa, nay nhớ lại;
Mây thâm dùng lấm họa càng thâm.

Việt-Bằng

Vân hài-hước

Phụ thê tranh biện

Vợ bán hàng bông, chồng đi ghe rồi. hai người nói lối, nghề ai cũng bảo vinh, nói theo bộ vận minh. dùng toàn tên «cá», «trái».

Chồng

Bông «trái năm nay chả mấy đồng!
Giỏi thì «lươn chạch» cùng như không

Hằng ngà gành gành thêm «mang rồ.

« hoài» củ ra chi bán cực lòng!

Vợ

Cực lòng mà có «mich» chi ai!
Quân «nhân» không soi cử kệ hoài.
«Chanh» chôi mọi mong trư đôi kèm.

Tiếng «thơm» đời chuộng nhắc càng dai

Chồng

Càng dai lần lộc cải hàng bông.
«La» lối không m v ô bán chồng!
«Thẹp» miệng than o đó è nhún
Biết rõi mới tớn khói «song song»

Vợ

«Song song» mới biết sức «đao thơ
«Ly» luận như ai thật đặt ơ'
«Chui» mũi mở màng nghề trị phu
«Mắng câu» ao ước chuyện tâm phơ

Chồng

Tâm phơ ao ước cho «leo heo»
«Kinh» chống đường thương phải nhắm gieo.
«Vượt» khỏi mây trùng con sóng cả.
Chuyên căn nghề-nghiệp phải đeo theo

Vợ

Đeo theo nghề rồ đã «cam-go
Xuoi ngược «trường» giang buồn tối mò
« ám-cảnh sầu riê g» ai thê đó»
Mo» mà đành lớn se thua to.'

Chồng

Thua to ai «ép» đặng mà mong
Đã lắm hâm «he» chẳ đè lòng.
«Lăn» lộn mần deo nghề thung giòng
Nỗi cười nên «sắc» kẻ cường ngông

Vợ

Cuông ngông mà có «hạnh» đan-bà.
Ngỗ liều vườn «hông» đã lành xa.
Miễn đăng mỗi ngày no «đủ đủ»
«Rưởi hồng» mặc kệ quí thân ta

« hông

Thân ta then «chặt» giữ cho tron
Trối kệ chó «mọi» đưa nói đon.
«Gai» mắt ngược tai điều trái ý.
« ôi «chay» chi đó cư chi mon

Vợ

Chi-mòn ghét bây kể ngôi «lê».
« hà» «bừa» ai ôi chớ nâng nè
«Âu» đã tốt gì người mất dạy.
«Trâm» anh phải gư lối theo lề.

Vì muốn dùng cho có tên rõ tên trái chơi, nên chi một hai chư phải viết không trung âm. Xin bạn đọc thể lượng.

Thi Song ' gu ết.

Than dời

Gặp đời khủng hoảng nghề buôn thấy
Khổ cực phận đông bọn thợ thuyền
Học thức dường kia đành gạt bút,
Tài nghề thế ấy chịu khoanh tay.
Cảnh-tình lao-động thêm sầu não,
Công-việc xanh-tôn khó chữ-Hằng.
Ý muốn về quê cày ruộng rẫy,
Ông Vinh đăng báo đã phỏ hay.

ong-Bình

∴

Điếu cô hữu Bông-Dinh

Nghe tin phut chut đỗ mo hôi'
Rằng bạn Thanh-Phong phủi việc đời
Bông-đảo ngàn trung mây cuộn cuộn
Sâm-giang một giải nước vơi-vơi!
Thông-minh cho mấy làm chi nữa!
Oanh-liệt đường bao thế cũng thôi.
Cảm nỗi nhà đơn hương lửa quạnh,
Rượu đàn ai chực rõ Tiên Điền?

Nguyễn-viên-Kiều

Hội văn nhân

Giới thiệu sách mới

hu au tiếng Nư

Liên sau khi xuất bản ông Trần-văn-Ân có gửi cho chúng tôi quyển sách « *hữ Tương-tư Nam-âm* (Recueil de expressions usuelles annamites) của ông và ông Võ-Đình biên soạn. Tôi đã có qua mục sơ trên mặt báo nầy và hứa sẽ có bài nói rõ trong « Phụ-trương văn chương » sau khi xem qua.

Sách in ba thứ chữ: Hán, Pháp và Quốc-ngữ và có bài để tựa của ông sư Dương-văn-Giáo. Mới trông qua hình-thức, cũng đủ thấy ra là sách đọc có công phu mà sự ấn-loát cũng có phần trội hơn phần nhiều sách đã xuất bản ở các nhà in trong Nam

Theo như « lời nói đầu » của soạn-giả, mục-đích là làm một bộ Hán - Việt văn - liên Rut trong những chữ hoặc thành ngữ mà quốc văn có thể dùng, rồi sắp lại từng bộ cho dễ bề tìm học.

Soạn-giả vẫn nhìn nhận rằng quyển sách ấy là một quyển vănliệu chớ không phải một bộ « tự nguyên » vì chưa được hoàn toàn

Sách gồm có 30 bộ. Mỗi bộ gồm nhiều danh - từ thành - ngữ riêng cho bộ nầy. Vì dụ như bộ « Phụ nữ » thì có liệt những danh từ thuộc về trinh liệt, trang sức nữ công v v., như bộ « Chanh pháp » thì có liệt những danh từ như là sách để học, soạn-giả sau nầy lấy viết quốc-ngữ trung hậu. Hai nhà biên soạn chắc đã tốn rất nhiều công về việc sưu tầm trong lục in. Một quyển sách xuất bản tại Nam-kỳ mà phần bổ được đâu hỏi, ngà la một quyển hiếm có lắm. Nhưng vậy lật sơ nhiều trang sách, tôi không khỏi còn trông thấy một vài chữ in dấu trật. Sự khuyết điểm ấy thứ như là sách để học, soạn-giả sau nầy nên cẩn thận, nếu có tái bản. Ngoài ra một vài lỗi nhỏ quyển sách « Chữ Tàu tiếng Annam » là một quyển soạn kỹ, rất có ích cho những người muốn luyện tập quốc-văn

V B

ông thiên-tiên-ửu

Họa bài Khuc-bách

Thanh Chương

PHAN-THÂNH-CHƯƠNG

Số

Nghề viết tiểu-thuyết

(Tiếp theo)

Văn-si Stendhal thi quan - sát, nghiên-cứu, còn văn-si Balzac lại suy nghĩ, tưởng-tượng, bịa đặt

Cùng một phận sự, cùng một nghề-nghiệp với nhau, sao lại có kẻ vậy người khác như thế?

Chúng tôi xin đem vài việc ra so sánh :

Trong đời, có nhiều người, phát hiện ra được một ý kiến, liền đem nó ra mà thiệt-hành ; ấy là những người có cái óc thiệt-tế, những kỹ sư, những nhà kiến trúc, nhà chánh-trị, v.. v.. Trái lại có nhiều người khác, có ý-kiến gì hay, thì giữ lại để xem ngẫm, coi đi coi lại. Hạng người nầy, có kẻ tìm ở trong sự phát-kiến của mình cho ra một sự thật ; ấy là các nhà thông - thái, còn kẻ khác lại tìm cho ra cái về đẹp để trang-điểm nó : ấy là những nhà văn-sĩ, những nhà mỹ-thuật.

Thế rồi, nhà kỹ-sư, nghĩa là người có ý-kiến hay thì đem thiệthành liền, với nhà l m văn, nghĩa là người có ý-kiến hay thì giữ lại sâm soi rồi tìm cách tả điền nó ra, ha. hạng người ấy khác nhau về chỗ nào? Chúng tôi thử lấy vi-dụ một chiếc xe hơi mà so sánh, để cắt nghĩa sự phân biệt ấy. Thế thường thì người ta hay để đèn pha xe hơi ngồi, rọi bước đường ở trước mặt, đăng tiến đến. Cặp đèn pha xe hơi chẳng khác nào công việc làm của nhà kỹ-sư, của người có óc thiệt-tế, của người hoạt-động. Còn nhà văn-si thì lại không khác nào một anh chàng đi xe hơi để n ược đèn pha rọi lại bước đường ở sau, bước đường đã trải qua rồi. Cái ý của nhà văn-si, là có thể suy nghĩ, tìm kiếm, tưởng tượng lại được cái bước đường khoảng thời gian mình đã trải qua, vì thế các đèn pha đường

Cái khiếu của các nhà văn, là thấy nhà làm việc bằng tư-tưởng, không có cái óc thiệt hành. Trái lại một người đã có cái óc hoạtđộng, thì it có khi có cái khiếu tưởng tượng, bịa đặt ra.

Xem vi-dụ ấy rồi ta mới biết rằng, dầu cùng là người, dầu cùng chung có một cái ý muốn thoát trái trong chốc lát để đem tâm hồn vào một cõi khác song có kẻ có cái khiếu tưởng tượng bịa đặt nhiều mà kẻ khác hưng kẻ có cái khiếu tưởng-tượng nhiều mức là những nhà làm văn, giúp cho kẻ khác tưởng tượng.

Cái khiếu của các nhà văn, là bởi đâu mà sanh ra? Cái khiếu ấy do nơi sự cần dùng được mà mình nghiên-cứu mọi việc, lưu tâm đến những chuyện đã xảy ra. Nhà văn-si phân chiếu cuộc thế, còn người hoạt động thì tạo ra cuộc thế.

Trên đây, chúng tôi đã bày tỏ cái khiếu của nhà văn-si. Chúng tôi đã giải bày sự phân chia công việc của con người, chúng tôi đã nói rằng nhà bịa đặt đứng vào lập thời thế con người làm ăn thế mô tả c ộc tuổi ấy.

Chúng tôi lại cũng có giải bày rằng nhà làm văn, vì muốn được trong chốc lát cái đời của mình, nên lo làm sao để duy trì, tưởng tượng đến cái đời của kẻ khác. Vì thế nên nhà văn-si có cái khiếu viết tiểu-thuyết.

Nhưng viết một quyển tiểu-thuyết không phải chỉ có cái khiếu mà thôi, mà là còn cần phải biết cách viết nữa. La-mã-nguyên tiên-sanh đã nói một câu tuy cũng nhàm là rất đúng đắn như vầy : « Làm ra một quyển sách, cũng là một công việc như làm ra một quyển nhà ».

Ta phải hiểu rằng văn-học cũng như các nghề thuật khác, là có một thể cách riêng, nghĩa là có những phép, những nguyên tắc mà ta phải theo mới có thể nương sự thuật, được tạo-hóa, được một

(Còn nữa)